**TUẦN 27**

**NGÀY DẠY**: 27/4/2020

**TIẾT 1**

**VIẾT ĐOẠN VĂN TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH**

**I. KIẾN THỨC CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức:***

- Kiến thức về đoạn văn, bài văn thuyết minh.

- Yêu cầu viết đoạn văn thuyết minh.

***2. Kĩ năng:***

**-** Xác định được chủ đề, sắp xếp và phát triển ý khi viết đoạn văn thuyết minh.

- Diễn đạt rõ ràng, chính xác.

- Viết một đoạn văn thuyết minh có độ dài 90 chữ.

***3. Thái độ****:*Giáo dục học sinh ý thức luyện tập cách viết một đoạn văn trong một bài văn thuyết minh.

**II. NỘI DUNG**:

***1. Nhận dạng các đoạn văn thuyết minh:***

a. Đoạn văn 1:

- Câu 1 - câu chủ đề: thiếu nước sạch.

- Các câu còn lại của văn bản với nhiệm vụ duy trì chủ đề trong văn bản.

+ Câu 2 - nước ngọt ít ỏi.

+ Câu 3 – nước ngọt bị ô nhiểm.

+ Câu 4 - nơi thiếu nước nhiều nhất.

+ Câu 5 – dự báo sự thiếu nước

***⇒ Các câu sau bổ sung thông tin làm rõ ý chủ đề. Câu nào cũng nói về chủ đề đã nêu.***

b. Đoạn văn 2:

- Đoạn văn không có câu chủ đề, có từ ngữ duy trì chủ đề.(Phạm Văn Đồng, nhà cách mạng, ông)

+ Câu 1 – có từ ngữ chủ đề: *Phạm Văn Đồng*

+ Các câu tiếp theo cung cấp thông tin về *Phạm Văn Đồng*.

***⇒ Các câu còn lại bổ sung thêm thông tin nhiều mặt cho chủ đề, theo phương pháp liệt kê.***

***b. Sửa lại các đoạn văn chưa chuẩn:***

**\* Đoạn văn1:** Các phần thuyết minh về chiếc bút bi còn sắp xếp chưa hợp lý, thiếu logic.

*🡪 Cần sửa lại, theo trình tự:*

- Giới thiệu cấu tạo, vỏ bút, các loại bút (bút có nắp đậy và bút không có nắp đậy).

- Cách sử dụng bút bi không có nắp đậy: khi viết cần làm gì, khi thôi viết cần làm gì.

**\* Đoạn văn 2:** Nội dung sắp xếp chưa hợp lý

*🡪Nên sắp xếp thành 3 phần theo trình tự hợp lý cấu tạo của đèn:*

- Phần đế đèn.

- Phần chao đèn.

- Phần đèn.

\* ***Ghi nhớ***: SGK /trang 15

**III. LUYỆN TẬP:** Học sinh làm bài luyện tập ở phiếu học tập cuối tuần 27.

**IV.DẶN DÒ**

**- Học sinh xem bài giảng tại:** [***https://youtu.be/RQWSptVkBm4***](https://youtu.be/RQWSptVkBm4)

- Học sinh ghi phần II vào vở bài học,

- Làm phần III luyện tập:

+ Cách 1: click đường link bên dưới phần phiếu học tập, sau đó điền đầy đủ thông tin cá nhân (HỌ TÊN - LỚP) và bắt đầu làm bài. Cuối cùng nhớ ấn nút GỬI BÀI nhé!

+ Cách 2: các bạn có thể làm bài vào vở bài học, đánh dấu số trang và chụp hình gửi vào zalo của Thầy (Cô) giảng dạy nhé.

- Chúc các em làm bài thật tốt!

**TUẦN 27**

**NGÀY DẠY**: 28/4/2020

**TIẾT 2**

**CÂU TRẦN THUẬT - CÂU PHỦ ĐỊNH**

***\** Kiểm tra bài cũ:** Nêu cách viết một đoạn văn trong một bài văn thuyết minh?

**I. KIẾN THỨC CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức:***

- Giúp học sinh hiểu rõ đặc điểm hình thức, chức năng của câu trần thuật và câu phủ định.

***2. Kĩ năng:***

- Nhận biết câu trần thuật, câu phủ định trong các văn bản.

- Sử dụng câu trần thuật, câu phủ định đúng hoàn cảnh giao tiếp.

***3. Thái độ****:*

-Giúp học sinh có ý thức sử dụng câu trần thuật, câu phủ định phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.

**II. NỘI DUNG**:

**1. Đặc điểm hình thức, chức năng của câu trần thuật:**

***\**** ***Ví dụ***: SGK/45,46

a. Câu 1,2: *trình bày* suy nghĩ về truyền thống dân tộc ta; câu 3: *yêu cầu*.

b. Câu 1: *kể*; câu 2 : *thông báo.*

c. Miêu tả hình thức một người đàn ông: Cai Tứ.

d. Câu 1: câu cảm thán; câu 2: *nhận định*; câu 3: *bộc lộ tình cảm*.

🡪 Hình thức: *không có hình thức của câu nghi vấn, cầu khiến, cảm thán.*

- *Kết thúc câu chủ yếu là dấu chấm, có khi bằng dấu chấm than hoặc dấu chấm lửng.*

🡪 Chức năng: *kể, thông báo, nhận định, miêu tả.* (chức năng chính)

- *Yêu cầu, đề nghị, bộc lộ cảm xúc.* (chức năng khác)

🡪 **Câu trần thuật**

***\* Ghi nhớ:*** SGK/46.

**2. Đặc điểm hình thức, chức năng của câu phủ định:**

***\** *Ví dụ a*: SGK/**52

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hình thức** | **Chức năng** |
| Nam đi Huế. |  | Sự việc có diễn ra |
| Nam *không* đi Huế. | *không* | Thông báo sự việc không diễn ra  **(phủ định miêu tả)** |
| Nam *chưa* đi Huế. | *chưa* |
| Nam *chẳng* đi Huế. | *chẳng* |
|  | ***Từ ngữ phủ định*** |  |

***b.* *Ví dụ 2*: SGK/**52

- Câu phủ định:

+ *Không phải,* nó chần chẫn như cái đòn càn.

+ *Đâu có!* Nó bè bè như cái quạt thóc.

- Hình thức: *chứa từ phủ định.*

- Chức năng: *phản bác một ý kiến, một nhận định.*

🡪**Phủ định bác bỏ**

\* ***Ghi nhớ***: SGK/53

**III. LUYỆN TẬP:** Học sinh làm luyện tập ở phiếu học tập tuần 27.

**IV.DẶN DÒ**

**- Học sinh xem bài giảng tại:** [***https://youtu.be/OI7HwBikQvo***](https://youtu.be/OI7HwBikQvo)

- Học sinh ghi phần II vào vở bài học,

- Làm phần III luyện tập:

+ Cách 1: click đường link bên dưới phần phiếu học tập, sau đó điền đầy đủ thông tin cá nhân (HỌ TÊN - LỚP) và bắt đầu làm bài. Cuối cùng nhớ ấn nút GỬI BÀI nhé!

+ Cách 2: các bạn có thể làm bài vào vở bài học, đánh dấu số trang và chụp hình gửi vào zalo của Thầy (Cô) giảng dạy nhé.

- Chúc các em làm bài thật tốt!

**TUẦN 27**

**NGÀY DẠY**: 29/4/2020

**TIẾT 3**

**HỘI THOẠI**

**\* Kiểm tra bài cũ:**

**-** Nêu đặc điểm hình thức và chức năng của của câu trần thuật và câu phủ định.

- Đặt một câu trần thuật và câu phủ định.

**I. KIẾN THỨC CẦN ĐẠT:**

***1.* *Kiến thức*:** Học sinh hiểu được vai xã hội trong hội thoại.

***2. Kĩ năng:*** Rèn cho học sinh kĩ năng xác định được các vai xã hội trong cuộc thoại.

***3. Thái độ:*** Giáo dục cho học sinh biết xác định thái độ đúng đắn trong quan hệ giao tiếp.

**II. NỘI DUNG:**

***1. Vai xã hội trong hội thoại:***

**\**Ví dụ***: SGK/ 92,93

a. Quan hệ thân tộc.

- Người cô: vai trên.

- Bé Hồng: vai dưới.

***🡪 vai xã hội*** ***trong hội thoại***

- Vai xã hội trong hội thoại:

+ Vai theo quan hệ thân tộc

+ Vai theo quan hệ bạn bè

+ Vai theo quan hệ tuổi tác.

+ Vai theo chức vụ xã hội

+ Vai theo giới tính.

b. Cách đối xử của người cô: Thiếu thiện chí, vừa không phù hợp với quan hệ ruột thịt, vừa không thể hiện thái độ đúng mực của người trên đối với người dưới.

c. Thái độ của Hồng.

- Tôi cúi đầu không đáp.

- Tôi lại im lặng cúi đầu xuống đất.

- Tôi cười dài trong tiếng khóc cổ họng tôi đã nghẹn ứ khóc không ra tiếng.

- Vì Hồng là người ở vai dưới nên phải tôn trọng người trên.

**\* *Ghi nhớ***: SGK/ 94

***2.* *Lượt lời trong hội thoại:***

**\**Ví dụ***: SGK/ 92,93

- Bà cô: 5 lượt.

- Bé Hồng: 2 lượt.

***🡪 Mỗi lần có một người tham gia hội thoại nói được gọi là một lượt lời.***

- Có 3 lần lẽ ra Hồng được nói nhưng Hồng không nói.

- Đó là thái độ bất bình của Hồng trước những lời lẽ thiếu thiện chí của bà cô.

- Vì Hồng ý thức được mình là người thuộc vai dưới, không được phép xúc phạm người cô.

***🡪 Để giữ lịch sự, cần tôn trọng lượt lời của người khác, tránh nói tranh lượt lời, cắt lời hoặc chêm vào lời người khác. Nhiều khi im lặng khi đến lượt mình cũng là một cách biểu thị thái độ.***

\* ***Ghi nhớ***: SGK/ 102.

**III. LUYỆN TẬP:** Học sinh làm bài luyện tập ở phiếu học tập cuối tuần 27.

**IV.DẶN DÒ**

**- Học sinh xem bài giảng tại:** [***https://www.youtube.com/watch?v=2\_VgwpdUTUQ***](https://www.youtube.com/watch?v=2_VgwpdUTUQ)

- Học sinh ghi phần II vào vở bài học,

- Làm phần III luyện tập:

+ Cách 1: click đường link bên dưới phần phiếu học tập, sau đó điền đầy đủ thông tin cá nhân (HỌ TÊN - LỚP) và bắt đầu làm bài. Cuối cùng nhớ ấn nút GỬI BÀI nhé!

+ Cách 2: các bạn có thể làm bài vào vở bài học, đánh dấu số trang và chụp hình gửi vào zalo của Thầy (Cô) giảng dạy nhé.

- Chúc các em làm bài thật tốt!

**TUẦN 27**

**NGÀY DẠY**: 30/4/2020

**TIẾT 4**

**HÀNH ĐỘNG NÓI**

**\* Kiểm tra bài cũ:** Thế nào làvai xã hội, lượt lời trong hội thoại? Cho VD.

**I. KIẾN THỨC CẦN ĐẠT:**

***1.* *Kiến thức*:** HS hiểu nói cũng là một thứ hành động, khái niệm hành động nói, các kiểu hành động nói thường gặp.

***2. Kĩ năng:*** Rèn cho học sinh kĩ năng xác định được hành động nói trong các văn bản đã học và trong giao tiếp. Tạo lập được hành động nói phù hợp với mục đích giao tiếp.

***3. Thái độ:*** Giáo dục cho học ý thức sử dụng hành động nói trong nói, viết sao cho phù hợp; giáo dục ý thức học tập.

**II. NỘI DUNG:**

***1. Hành động nói:***

- Hành động nói là một hành động thực hiện bằng lời nói nhằm mục đích nhất định.

- Các kiểu hành động nói: trình bày, hỏi, hứa hẹn, điều khiển, bộc lộ cảm xúc...

***2. Cách thực hiện hành động nói:***

- Mỗi hành động nói có thể thực hiện bằng kiểu câu có chức năng chính phù hợp với hành động đó (cách dùng trực tiếp) hoặc bằng kiểu câu khác (cách dùng gián tiếp).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **VÍ DỤ** | **KIỂU CÂU** | **KIỂU HÀNH ĐỘNG** |
| *Hôm nay tôi được nghỉ.* | Trần thuật | Trình bày |
| *Chiều nay tôi sẽ đi chơi với bạn.* | Trần thuật | Hứa hẹn |
| *Ngày mai cậu có đi học không?* | Nghi vấn | Hỏi |
| *Bạn có thể giúp tôi mở cửa được không?* | Nghi vấn | Điều khiển |
| *Mở cửa ra!* | Cầu khiến | Điều khiển |
| *Ôi! Chiếc váy đẹp quá!* | Cảm thán | Bộc lộ cảm xúc |
| *Không ai thích bạn ấy cả.* | Phủ định | Phủ định |
| *Không ai trong lớp mà không thích bạn ấy.* | Phủ định | Trình bày (để khẳng định) |

**III. LUYỆN TẬP:**

Học sinh làm bài luyện tập ở phiếu học tập cuối tuần 27.

**IV.DẶN DÒ**

**- Học sinh xem bài giảng tại: *https://www.youtube.com/watch?v=\_xocDfEkKo0***

- Học sinh ghi phần II vào vở bài học,

- Làm phần III luyện tập:

+ Cách 1: click đường link bên dưới phần phiếu học tập, sau đó điền đầy đủ thông tin cá nhân (HỌ TÊN - LỚP) và bắt đầu làm bài. Cuối cùng nhớ ấn nút GỬI BÀI nhé!

+ Cách 2: các bạn có thể làm bài vào vở bài học, đánh dấu số trang và chụp hình gửi vào zalo của Thầy (Cô) giảng dạy nhé.

- Chúc các em làm bài thật tốt!

**CÁC BẠN CLICK VÀO LINK NÀY ĐỂ LÀM BÀI PHIẾU HỌC TẬP PHÍA DƯỚI NHÉ!**

[**https://forms.gle/z81j2mcA4eWotexX9**](https://forms.gle/z81j2mcA4eWotexX9)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP TUẦN 27**  **Bài 1:** Đặt 5 câu trần thuật dùng để hứa hẹn, xin lỗi, cảm ơn, chúc mừng, cam đoan. ***(5 diểm)***  **\*Gợi ý:** Học sinh đặt 5 câu trần thuật, mỗi câu với 1 chức năng.  VD: Em hứa sẽ đi học sớm hơn. (hứa hẹn)  **Bài 2:** Bài tập về hội thoại: ***(3 diểm)***  ***1.******Trong hội thoại, người có vai xã hội thấp phải có thái độ ứng xử với người có vai xã hội cao như thế nào?***  A. Ngưỡng mộ        C. Sùng kính  B. Kính trọng         D. Thân mật  ***2. Một người cha nói chuyện với một người con về công việc gia đình. Trong cuộc hội thoại đó, quan hệ giữa hai người là quan hệ gì?***  A. Quan hệ gia đình                     C. Quan hệ tuổi tác  B. Quan hệ chức vụ xã hội          D. Quan hệ họ hàng.  ***3. Trong hội thoại, khi nào người nói “ im lặng” mặc dù đến lượt mình?***  A. Khi muốn biểu thị một thái độ nhất định.  B Khi không biết nói điều gì.  C. Khi người nói đang ở trong tình trạng phân vân, lưỡng lự.  D. Cả A, B, C đều đúng.  **Bài 3:** Điền vào bảng sau kiểu câu và hành động nói phù hợp: ***(2 diểm)***   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **CÂU** | **KIỂU CÂU** | **KIỂU HÀNH ĐỘNG** | | 1. Ôi sức trẻ! |  |  | | 2. Trâu của lão cày một ngày được mấy đường? |  |  | | 3. Một hôm, người chồng ra biển đánh cá. |  |  | | 4. Tôi sẽ giúp ông. |  |  | |

**SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN LẠC CỦA**

**GIÁO VIÊN BỘ MÔN KHỐI 8**

1. Cô Huỳnh Ngọc Bích Phượng: số điện thoại và zalo: 0909578849

2. Cô Vũ Thị Tưởng: số điện thoại và zalo: 0376900503

3. Cô Lê Thị Thiên Hương: số điện thoại và zalo: 0905011555

4. Thầy Đặng Hoàng Anh Tao: số điện thoại và zalo: 070781829